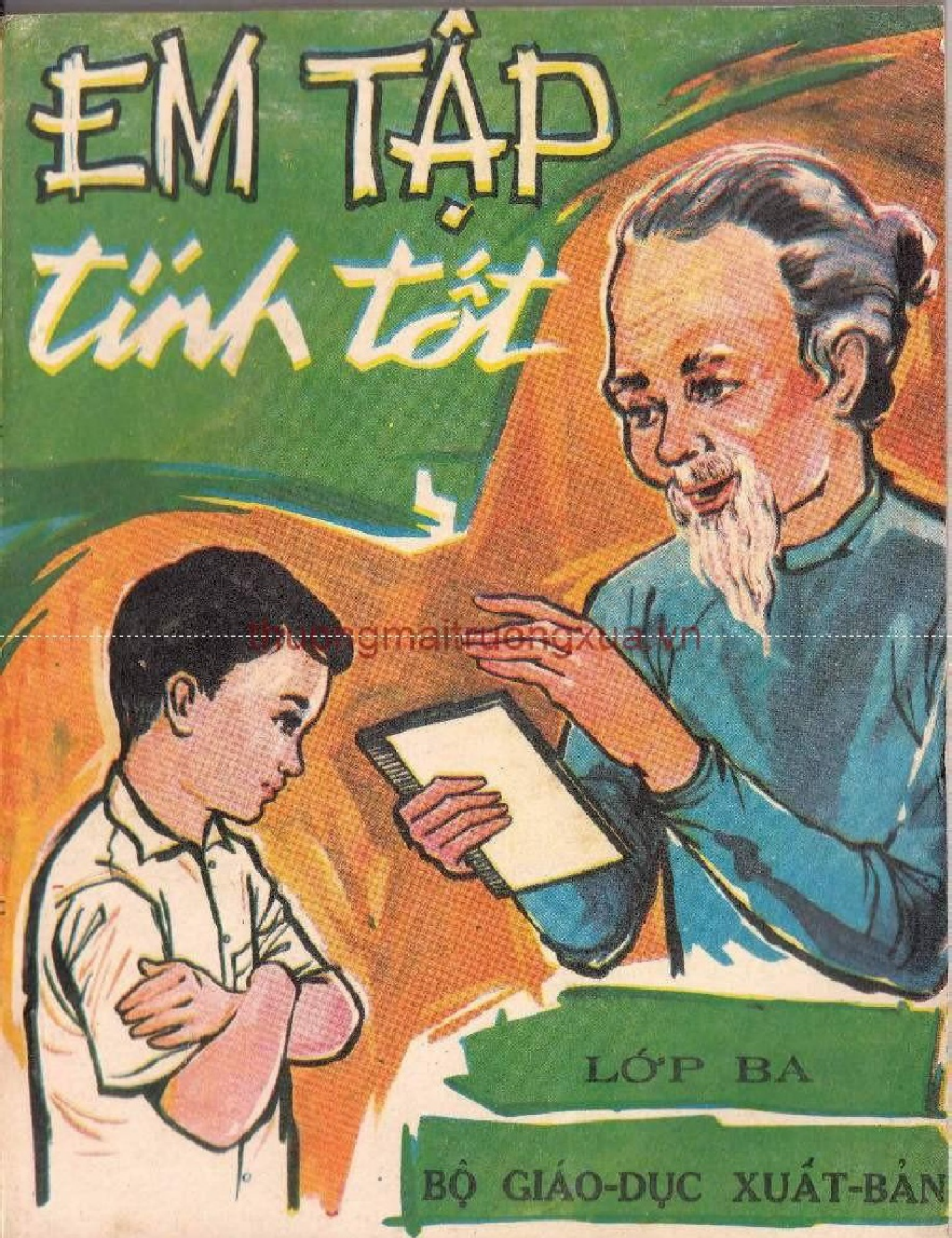


EM TẬP tính toán



LỚP BA

BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN

Phần học-sinh

EM HẠP TÍNH TỐT

LỚP BA

thuongmaitruongxua.vn

BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN

Phân học sinh

EM TẬP TÍNH TỐT

LỚP BA

thuongmaitruongxua.vn

SOẠN - THẢO VÀ ẤN - HÀNH TRONG
KHUÔN - KHỔ CHƯƠNG - TRÌNH HỢP -
TÁC GIỮA BỘ GIÁO-DỤC VÀ PHẢI-BỘ
KHUÔN - KHỔ CHƯƠNG - TRÌNH HỢP -
TÁC GIỮA BỘ GIÁO-DỤC VÀ PHẢI-BỘ

HỒ GIÁO-DỤC VIỆT-NAM

Soạn-thảo dưới sự hướng-dẫn của :

Ông TRỊNH-HUY-TIỀN

Nguyên Chánh-sự-vụ Sở Học-liệu

và

Ông LÝ-CHÁNH-ĐỨC

Chánh-sự-vụ Sở Học-liệu

với sự tham-gia ý-kiến của :

Ông ĐINH-GIA-DZU

Đại-diện Nhà Tiểu-học

và

Ông FRED ARMISTEAD, Ph. D.

Phái-đoàn Đại-học-đường Southern Illinois

và sự giúp-đỡ về kỹ-thuật của :

Ông RALPH H. HALL, Ph. D.

Phái-bộ Kinh-tế Hoa-Kỳ tại Việt-Nam

BAN BIÊN-TẬP :

Soạn-giả :

TRỊNH-NGỌC-THAM

VŨ-NGÔ-MƯU

PHAN-VĂN-CHIÊU

Họa-sĩ :

NGUYỄN-KIỆT-NHU

Chuyên-viên Tư-thư :

CÔ TRẦN-THỊ-ĐÌNH

BÀ NGUYỄN-ĐĂNG-HẢI

Chúng tôi xin thành-thật cảm ơn quý-vị chuyên-viên Sở Nghiên-cứu Giáo-khoa Bộ Giáo-Dục, đã giúp chúng tôi nhiều ý-kiến quý-báu trong việc soạn-thảo sách « EM TẬP TÍNH TỐT LỚP BA » này.

Lời nói đầu

Sách « EM TẬP TÍNH TỐT » lớp Ba này gồm hai phần :
PHẦN HỌC-SINH và **PHẦN CHÍ-NAM**.

PHẦN HỌC-SINH gồm những mẫu truyện về đời sống hàng ngày của em Nam, một học-sinh lớp Ba. Mỗi câu chuyện là một tấm gương tốt về một đề-tài đức-dục hay công-dân giáo-dục.

Chúng tôi nghĩ rằng bài học trình-bày dưới hình-thức câu chuyện như vậy dễ làm cho học-sinh thích, lại làm cho điều ta muốn dạy dễ thâm-nhập vào tâm-hồn các em ; qua hành-vi, ngôn-ngữ của nhân-vật trong truyện, các em sẽ nhận ra điểm hay, lẽ phải, và ta có thể hy-vọng rằng khuynh-hướng muốn bắt chước những nhân-vật trong truyện, cố-hữu nơi con trẻ, sẽ khiến cho các em thay-đổi hành-vi nên tốt đẹp hơn, hay là chấp-thuận những hành-vi tốt, đẹp mới.

Mỗi câu truyện được viết cẩn-thận cho hợp với trình-độ hiểu biết của học-sinh ; từ hành-vi, ngôn-ngữ của các nhân-vật cho đến câu văn, tiếng dùng... tất cả đều được cân-nhắc, cả đến số tiếng trong mỗi bài cũng được hạn-chế theo mức tối-đa : trong những bài đầu, câu chuyện chỉ dài chừng 60 tiếng, sau đó dài dần cho đến 120 tiếng ở cuối sách. Không những thế, chúng tôi còn cố-gắng chọn-lọc từ-ngữ cho học-sinh toàn-quốc có thể hiểu được. Hoặc có bị bắt buộc phải dùng một từ-ngữ không thông-dụng ở mọi nơi thì chúng tôi có ghi-chú ở dưới những từ-ngữ tương-đương dùng ở địa-phương khác.

Sau mỗi câu truyện, chúng tôi đều có nêu ý chính của đề-tài giảng-dạy khi thì dưới hình-thức một lời khuyên, một điều thực-hành, một điều ghi-nhớ, khi thì bằng một cách-ngôn, một tục-ngữ... tùy theo sự đòi hỏi của từng đề-tài.

Cuối chương nào cũng có bài ôn. Các bài ôn này được trình bày dưới hình-thức: câu hỏi, trắc-nghiệm, hình vẽ, văn vần.

Trong PHẦN CHỈ-NAM, chúng-tôi đề-nghị một cách khai-thác mỗi bài học ở PHẦN HỌC-SINH. Làm như vậy, chúng tôi nhằm mục-đích cung-cấp cho quý-vị giáo-chức một số tài-liệu để quý-vị tùy-tiện sử-dụng cho hợp với những điều kiện của lớp học mà quý-vị phụ-trách.

Ước mong rằng việc làm của chúng tôi có thể giúp ích cho quý-vị đồng nghiệp dạy lớp Ba trong việc hướng-dẫn các em nhỏ trau-giồi những tính tốt mà chương-trình giáo-dục nhằm đào-đường nơi các em.

Mặc dù đã hết sức thận-trọng và cố-gắng trong việc biên-soạn, chúng tôi không thể nào tránh khỏi những điều sơ-suất. Thiết-tha mong quý-vị đồng-nghiệp và các bậc cao-minh có dịp dùng hoặc xem đến sách này, sẵn-sàng tha-thứ và bỏ-khuyết cho. Chúng-tôi rất hân-hạnh được đón nhận những lời chỉ-báo của quý-vị với tất-cả tấm lòng biết ơn.

SOẠN - GIẢ

Giới-thiệu nhân-vật

Nam lên 9 tuổi, đang học lớp Ba. Cha mẹ của Nam là ông bà Trung, buôn-bán ở bên kia sông Sài-gòn. Nam có anh là Việt, 20 tuổi, có chị là Hiền, 13 tuổi và một em nhỏ mới được năm, sáu tháng. Việt vừa vào Đại-học, Hiền thì học lớp Nhứt.

Việt, Hiền, Nam biết thương yêu nhau và rất chịu khó: ba anh em chăm học và sẵn-sàng giúp-đỡ cha mẹ làm công-việc trong nhà.

Việt thật là một người anh gương-mẫu. Ngoài việc chỉ bảo cho Hiền và Nam học-hành, anh luôn luôn tìm dịp để dạy-dỗ hai em. Trên đường phố hay trong rạp hát, dưới đèn hay trên xe buýt, tới nhà ga hoặc vào các công-sở... ở đâu Việt cũng chỉ cho hai em học thêm những điều thường-thức, nhứt là về phép lịch-sự thông-thường.

Nam vốn ham học-hỏi nên không bỏ lỡ dịp nào để xin theo anh chị hoặc ba má đi đó đi đây. Việc dạy-dỗ khôn-ngoa của gia-đình cùng với chương-trình giáo-dục đúng mức nơi học-đường làm cho Nam hiểu những bổn-phận của mình và tỏ ra lịch-sự đối với mọi người.

Về sau, để tiện cho việc buôn-bán của mình và việc học của các con, ông bà Trung tậu một căn nhà ở Sài-gòn. Sống nơi đô-thị, Nam học thêm được nhiều điều mới-mẻ.



thuongmaitrangxua.vn

RÈN LUYỆN TÍNH TỐT

CHƯƠNG I

Ngày khai trường, bạn bè gặp nhau, trường Nam hồi này mạnh dạn hơn.

Nam nói: «Tôi không học nữa, lợi ích này đây, lợi ích theo anh tôi đi bộ nữa».

«Thầy một người lạ tôi hỏi: «Thầy không dạy nữa».



1. GẶP LẠI CÁC BẠN

Ngày khai - trường, bạn bè gặp Nam, bảo nhau : « Trông Nam hồi này mạnh quá há ! »

Nam nói : « Vì tôi năng tập thể - dục, lại còn nhảy dây, bơi lội và theo anh tôi đi bộ nữa. »

Bỗng một người lạ tới hỏi : « Phòng hiệu - trưởng đâu mấy cậu ? »

Các bạn chỉ đứng nhìn, Nam thưa : « Mời bác tới đầu nhà kia. »



Ông khách tỏ vẻ chưa biết ở chỗ nào. Nam liền nói : « Cháu xin đưa bác đi. »



Quyết - định :

- Mỗi sáng em tập thể - dục.
- Khi có người hỏi, em bạo - dạn trả lời.



2. VĂN XÍCH-LÔ

Một cái xích-lô vào sân trường. Thọ reo :

— «Văn xích-lô.»

Nam hỏi :

— «Sao lại gọi thế?»

— «Vì nó luôn luôn đi học bằng xích-lô.»

— «Văn học lớp nào?»

— «Năm nay lên lớp nhứt.»

— «Thọ biết rõ nhỉ.»

— «Ừ, tôi còn biết người đạp xích-lô là cha nó cơ.»

Một người lớn, đứng gần đó, nói :

— «Gớm, cậu bé này thóc mách (1) tẻ !
Cha đưa con đi học đâu có lạ gì?»

Lời khuyên :

Chớ đem chuyện của người khác ra mà nói

(1) lẻo mép



3. BẮT THƯỜNG

Nam lên lớp Ba, ngồi cạnh Sơn.

Tan học, Nam nhờ Sơn cầm giùm bình mực. Về tới nhà Nam, Sơn trao trả, nhưng lỡ tay đánh rơi. Bình mực bể.

Nam bắt thường. Hai đứa cãi nhau. Việt thấy thế chạy ra hỏi. Sơn thuật lại chuyện.

Việt bảo Nam :

—«Em cư-xử như vậy, còn ai muốn chơi với nữa.»

Nghe anh nói phải, Nam liền xin lỗi Sơn.

Quyết - định :

Nghe lời nói phải, em theo ngay.



4. SƠN TẬP ĐỌC

Sơn đọc rất kém.

Thầy bảo :

—«Mỗi ngày con nên tập đọc một bài.»

Vâng lời thầy, về nhà Sơn bớt chơi đùa để đọc sách.

Được một tháng, Sơn đọc trôi-chảy, rõ-ràng.

Thầy khen Sơn biết cố-gắng.

Đến nay thì Sơn thấy đọc sách thật là vui thích.



Cách - ngôn :

Có chỉ thì nên.

5. LÀM HƯ VIẾT MÁY

Nam để vội
cặp lên bàn học
rồi đi rửa mặt.
Em trở về phòng
học, thấy anh Việt
đang cầm viết
máy nhìn.



Việt hỏi ngay :
— «Ai đánh rớt
viết máy của anh
thế này ?»



— «Em đâu có biết !»

Việt máy anh để trên bàn sao tự-
nhiên lại rơi xuống đất, hư cả ngòi rồi.»

Nam chợt nghĩ ra, nói :

— «Em vội để cặp xuống bàn, có lẽ đã
làm rớt viết máy mà không hay. Anh tha
lỗi cho em.»

— «Em biết nhận lỗi tốt lắm. Từ nay em
phải cần-thận.»

Quyết-dịnh :

*Lỗi lầm em nhận tức thì,
Thật-thà là quý, hay gì chối quanh?*



6. XÉ VỎ

Tối thứ bảy, Việt đọc báo ; Nam ngồi buồn, xé vỏ gấp máy bay. Nghe tiếng xé giấy, Việt quay lại, cầm cuốn vở lên coi. Thấy nhiều tờ giấy đã bị xé, anh bảo Nam :

— «Sao em phí giấy thế ?»

Nam nhướn miệng cười :

— «Em còn mấy cuốn vở mới nữa kia.»

— «Em chớ nói thế. Mua gì em cũng xin tiền ba má. Ba má vất-vả lắm mới kiếm được tiền. Anh vẫn khuyên em phải tiết-kiệm. Giữ-gìn sách vở, đồ dùng, cũng là tiết-kiệm đấy.»

thuongmaitruongxua.vn

Thực-hành :

Em giữ-gìn đồ dùng để đỡ tốn tiền của cha mẹ.



7. TẤM GIẤY BAN KHEN

Tuần-lễ vừa qua, Nam được xếp hạng nhì. Em mang giấy ban khen về khoe ba mẹ và chê các bạn học dở.

Hiền nói :

— «Khoe-khoang, thấy ghét !»

Bà Trung nói :

— «Hiền đã ba lần được xếp hạng nhất mà đâu có chê ai.»

Ông Trung bảo Nam :

— «Con học giỏi, ba khen. Nhưng con đừng chê các bạn thì ba vui lòng hơn.»

Nhận-xét :

Ai cũng tra người có tánh khiêm-tốn.

8. THÀNH-CÔNG

Nam cắt xong một miếng giấy hình vuông, giơ lên hỏi Việt:

— «Hình vuông thế này được không anh?»

— «Không được : bốn cạnh không đều, đường cắt không ngay.»

Nam cặm-cui vẽ và cắt một hình vuông khác rồi đưa cho Việt coi.

Việt nói :

— «Khá hơn hình trước, nhưng đường cắt vẫn chưa ngay.»



— «Khó quá ! Anh cắt giùm em đi.»

— «Em đừng vội nản. Vẽ hình khác đi, rồi anh chỉ cho cách cắt.»

Nam cố-gắng làm theo lời anh bảo, quả-nhiên cắt được một hình vuông đẹp.

Ghi nhớ :

Biết cố - gắng thì làm việc gì cũng thành - công.

9. BÀI ÔN

Em hãy chọn một hàng chữ ở cột B mà điền vào những chấm ở cột A cho hợp nghĩa.

A

1. Ba và Tư đang ném đá thi. Một người đi qua bảo :

— «Đừng chơi thế, lỡ đá rơi phải người khác.» Ba và Tư nghe lời ngay.

Hai em ấy biết

2. Học-sinh lớp Nam thường xả rác ra lớp. Thầy bảo :

— «Các con nên bảo nhau giữ lớp cho sạch.»

Nhờ các anh đội-trưởng chăm nhắc-nhở, anh em đã bỏ hẳn thói xấu xả rác ra lớp. Thầy vui-mừng khen cả lớp đã biết

3. Giờ chơi, học-sinh ra sân hết, chỉ còn

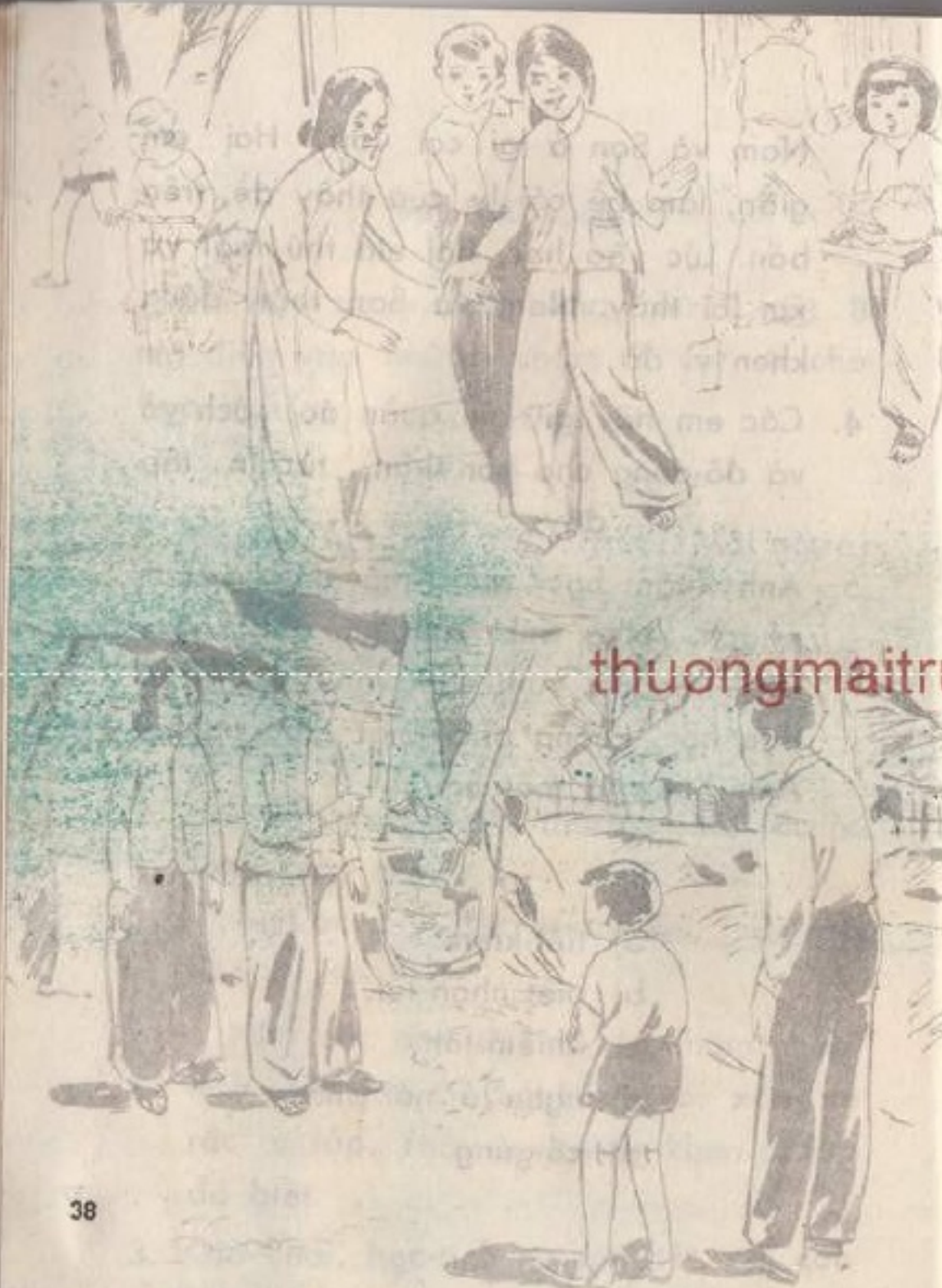
Nam và Sơn ở lại coi lớp. Hai em giỡn, làm bể cái ly của thầy để trên bàn. Lúc vào học, hai em thú thật và xin lỗi thầy. Nam và Sơn thật đáng khen vì đã

4. Các em hãy giữ-gìn quần áo, sách vở và đồ-dùng cho cẩn-thận, tức là tập

5. Anh Xuân học giỏi mà không làm phách. Nhà anh giàu mà anh không khoe-khoang. Anh chơi thân với tất cả bạn học, không phân-biệt giàu nghèo. Anh Xuân là một người

B

- a) tiết-kiệm.
- b) biết nhận lỗi.
- c) khiêm-tốn.
- d) nghe lời nói phải.
- đ) cố-gắng.



10. VỀ QUÊ THĂM CHỦ THÌM

CHƯƠNG II

BỒN PHẬN TRẺ TRONG GIA-ĐÌNH



10. VỀ QUÊ THĂM CHỦ THÍM

Học-trò được nghỉ lễ một tuần.

Ông Trung đưa Hiền về quê thăm chú thím Tư.



Ông bà Tư mừng-rỡ, hỏi chuyện ông Trung không dứt. Còn Nam thì vào nhà kiếm Dũng là con của ông bà Tư.

Nam cho Dũng nhiều đồ chơi.

Dũng dẫn Nam đi xem vườn và hái trái cho ăn.

Nam thấy gì cũng hỏi. Dũng mau mắn trả lời.

Nam kể chuyện Sài-gòn cho Dũng nghe.

Hiền phụ với thím làm cơm.

Bữa ăn tối. Món ăn giản-dị nhưng lạ miệng, Hiền và Nam ăn thật ngon.

Quyết-dịnh :

Em năng đi thăm họ hàng.



11. BA MÁ GIÚP-ĐỒ THÍM

Sau một ngày ở chơi nhà ông Tư, ông Trung và hai con ra về.

Theo lời mời của ông Trung, bà Tư lên nhà anh để đi chữa bệnh.

Dũng cũng được phép lên chơi với Nam.

Bà Trung gặp lại em dâu, mừng đến chảy nước mắt.

Nam và Dũng quăn-quít bên nhau.

Bà Tư đi chữa bệnh được một tuần, thấy khỏe hơn lên.

Hôm ra về, bà cảm ơn anh chị. Bà

Trung nói

— «Anh chị em giúp nhau là việc thường, em đừng bận tâm.»

Lời khuyên :

Ta nên giúp-dỡ họ hàng.



12. BỊ MƯA

Tan học, Việt lên xe gắn máy ra về.
Thấy trời sắp mưa, anh ghé qua trường
đón em.

Hai anh em vừa ra khỏi cổng trường thì
trời mưa to. Không có chỗ trú mà Nam
lại không đem áo mưa, Việt lấy áo mưa
của mình che cho em.

Nam nói :

— «Anh mặc áo mưa vào, em ngồi sau
anh không ướt mấy đâu.»

Việt nói :

— « Em nhỏ không chịu được lạnh.
Đề anh che cho kẻo ướt rồi đau.»

Việt che cho Nam xong, lên xe phóng
nhanh về nhà.

Lời khuyên :

Anh phải sẵn-sóc và che-chở em.

13. VÁ ÁO CHO EM

Hiền đi học về, thấy áo Nam bị rách.
Hiền hỏi thì Nam đáp :

— «Em đá banh lọt vào hàng rào. Em
chui vào lầy, bị gai cào rách áo đấy.»

Hiền nói :

— «Em thay áo đi, lát nữa chị vá lại
cho.»



Đến chiều Nam về, thấy áo đã lành-
lặn rồi. Nam cảm ơn chị.

Hiền bảo :

— «Khi nào quần áo rách thì em bảo
chị vá ngay cho.»

Ghi nhớ :

Nhờ chị, quần áo em lành-lặn.

14. LÒNG THẢO ĐỐI VỚI ANH

Sáng nay Việt bị sốt. Hiền dậy sớm đun nước và nấu cháo.

Nam cũng giúp anh những việc vặt: lấy ống thủy (1), rót nước, giặt khăn tay.

Trước khi đi học, Hiền dặn Nam:

— «Em ở nhà trông chừng, anh Việt có bảo gì thì làm nhé. Chị đã nấu cháo sẵn, lát nữa em đem lên để anh ăn.»



— «Dạ!»

Bà Trung khen:

— «Hai con thật có lòng thảo đối với anh. Má bằng lòng lắm!»

Ghi nhớ:

Thảo là yêu mến, vâng lời,
Là làm giúp việc anh tôi nhờ làm.

(1) cặp sốt

15. ĐÚT TAY

Nam dùng lưỡi dao bào cắt giấy làm thủ-công.

Vừa mới cắt được đường thứ hai thì Nam đứt tay, máu chảy nhỏ cả xuống giấy.

Nam sợ quá khóc ầm lên, tay nắm chặt lấy chỗ bị thương.

Hiền đang ở dưới bếp vội chạy lên, lấy cồn rửa vết đứt ở tay Nam rồi bôi thuốc đỏ lên. Đoạn, Hiền lấy băng quấn tay cho em.

Hiền bảo Nam :

—«Lần sau em không nên dùng lưỡi dao bào, dễ bị đứt tay lắm. Khi làm thủ-công em nên dùng kéo mà cắt giấy.»



Lời khuyên :

Chị phải săn-sóc và khuyên-bảo em.



16. NUÔI EM

Cả nhà đang ăn cơm vui-vẻ. Bỗng ông Trung hỏi :

— «Sau này ba má già rồi thì ai nuôi em bé ?»

Nam nhanh-nhau nói :

— «Thưa ba, con.»

— «Thế con làm cách nào để nuôi em ?»

— «Con đi làm lấy tiền về nuôi em.»

Cả nhà cười vui-vẻ.

Ông Trung khen :

— «Con ba giỏi lắm ! Phải rồi, làm anh thì nên nâng-dỡ các em.»

Lời khuyên :

Anh chị lớn phải nâng-dỡ các em.



17. VỘI VỀ

Tan học, vừa ra tới cổng trường, Nam bước thật nhanh. Sơn chạy theo hỏi :

— «Sao Nam vội về thế ?»

Nam đáp :

— «Hôm nay ba má Nam đi vắng, tối mới về. Chị Hiền dặn Nam về mau coi em để chị làm cơm.»



Về tới nửa đường, gặp một đám xiệc, Sơn rủ Nam đứng lại coi.

Nam nói :

— «Thôi để Nam về kéo chị Hiền mong.»

Quyết-định :

Em luôn luôn vâng lời anh chị.

18. BÀI ÔN

I — Em hãy trả lời những câu hỏi sau đây :

- 1— Em có một quả bóng, em bé đòi, em làm thế nào ?
- 2— Em bé bị té nằm khóc em phải làm gì ?
- 3— Ngày thường em giúp anh hay chị em được việc gì ?
- 4— Khi anh hay chị em bị bệnh, em giúp anh hay chị việc gì ?
- 5— Ở nhà, ngoài ông bà, cha mẹ, em còn vâng lời ai nữa ?

II.— Em hãy nói ý-nghĩa của các hình vẽ trong bài này.





thuongmaitruongxua.vn

CHƯƠNG III

BỒN-PHẬN TRẺ Ở HỌC-ĐƯỜNG



19. TÌNH BẠN

Học-sinh vào lớp. Thầy nghiêm-nghị báo tin nhà Tâm vừa bị cháy.

Cả lớp cảm-động, ngồi im thín-thít. Thầy nói tiếp :

— «Các con nên góp mỗi người một chút gì để an-ủi Tâm.»

Rồi thầy để cho học-sinh bàn nhau một lát.

Hai hôm sau Tâm đi học. Các bạn mang lên bàn thầy, nào tiền, nào sách vở, quần áo... Thầy gọi Tâm lên bảo :

— «Đây là của các bạn giúp con.»

Tâm rơm nước mắt, ấp-úng cảm ơn các bạn.

Thầy nói :

— «Thầy thành-thực khen các con biết giúp-đỡ bạn.»

Quyết-định :

Em luôn luôn giúp-đỡ bạn bè.

20. HIỂU LÀM

Sau giờ chơi, Bình kêu mất một cuốn truyện bằng tranh. Thầy nói :

— «Sao Bình lại mất sách được? Ai lấy?»

Vinh vội đứng lên nói :

— «Thưa thầy, con mượn đấy ạ.»

— «Thế sao Bình lại kêu mất?»

Bình nói :

— «Thưa thầy, con chỉ mới hứa cho Vinh mượn thôi mà chưa đưa sách.»

Thầy hiểu ra, nói :

— «Vinh không có ý lấy sách của Bình. Nhưng mượn sách trong khi bạn vắng mặt như vậy cũng là có lỗi đấy. Nhân vụ này thầy nhắc lại cho các con nhớ : Chớ lấy đồ dùng của bạn mà không hỏi.»



Nhận-xét :

Lấy đồ dùng của bạn mà không hỏi là có lỗi.

21. GẶP THẦY CŨ

Việt chở Nam đi chơi. Gặp một cụ già, Việt vội xuống xe cúi chào. Thấy ông cụ có vẻ không nhận ra, Việt nói :

— «Thưa thầy, con là Việt, học-trò cũ của thầy.»



— «A, thầy nhớ rồi. Bây giờ em học rồi đâu ?»

— «Thưa thầy, con học trường Được. Thầy được mạnh-giỏi ạ ? Bây giờ thầy dạy ở trường nào ?»

— «Cảm ơn em, thầy mới về hưu. Có bạn cũ nào cũng học với em không ?»

— «Thưa thầy, có ạ. Chúng con nhắc đến thầy luôn. Xin thầy cho con biết chỗ ở, con sẽ rủ anh em tới thăm thầy.»

Thực-hành :

Gặp thầy cũ ta ân-cần chào hỏi.



22. GẶP BẠN CŨ

Ông Trung đang cùng Nam đi ở chợ Sài-gòn. Bỗng ông chú ý đến một người bán hàng bên lề đường. Người kia cũng nhìn ông. Sực nhớ ra, ông Trung hỏi :

— « Phải anh Tâm không ? »

— « Thưa phải, ông là ai ? »

Ông Trung nắm lấy tay người kia, nói tiếp :

— « Trung mập học với anh hồi xưa đây. »

— « À, nhớ rồi, anh mạnh-giỏi chứ ? »

— « Cám ơn anh. Anh bán khá không ? »

— « Cũng tạm sống anh ạ. »

— « Được gặp bạn cũ, thật là quý. Anh cho biết nhà, tôi sẽ tới mời anh sang nhà tôi chơi. »

Lời khuyên :

Ta nên tỏ lòng thân ái đối với bạn cũ.



23. THĂM THẦY CŨ

Cả lớp Nam đang làm toán. Một ông Thiếu-tá bước vào. Ông chào thầy theo lối nhà binh và nói : «Con là Thắng, học-trò cũ của thầy. Nhân có việc qua đây, con ghé thăm thầy.»

24. CẬU BÉ BÀN BAO

— «Tôi nhớ. Hồi Tết anh có gửi thiệp mừng tuổi tôi.»

— «Thầy vẫn được mạnh ạ ?»

— «Cảm ơn anh. Bây giờ anh ở đâu ?»

— «Con chỉ-huy một đơn-vị chiến-đấu ở Đồng-tháp. Trong đơn-vị con có mấy anh bạn cùng học thầy xưa. Chúng con mong Tết này sẽ có dịp về mừng tuổi thầy.»

Lời khuyên :

*Nhờ thầy ta mới nên khôn,
Tới lui thăm hỏi, tỏ ơn cùng thầy.*

24. CẬU BÉ BÁN BÁO

Có tiếng rao báo, ông Trung bảo Nam ra mua. Vừa trông thấy cậu bé bán báo, Nam reo lên :

— «A ! Nghĩa !»

— «Kìa Nam !»



— «Sao độ này anh không đi học?»

— «Ba tôi mới mất. Tôi phải nghỉ học để giúp đỡ má tôi.»

— «Trời ! Thế mà tôi không biết ! Mời anh vào chơi.»

— «Lát nữa nhé, bây giờ tôi đi bán báo đã.»

Lúc Nghĩa trở lại, Nam thân mật tiếp đãi bạn. Em còn thừa với ba em mua giúp Nghĩa mỗi ngày hai tờ báo.

Quyết-dịnh :

Em yêu-thương và giúp-đỡ bạn cũ.

25. BÀI ÔN

Chọn một hàng ở cột B ghép vào một hàng chữ ở cột A cho hợp nghĩa :

A

1. Gặp thầy cũ.
2. Gặp bạn cũ.
3. Thỉnh-thoảng em đến thăm. . . .
4. Nếu thầy hoặc bạn cũ ở xa. . . .
5. Ngày Tết
6. Sau này dù làm chức gì chẳng nữa, mình phải



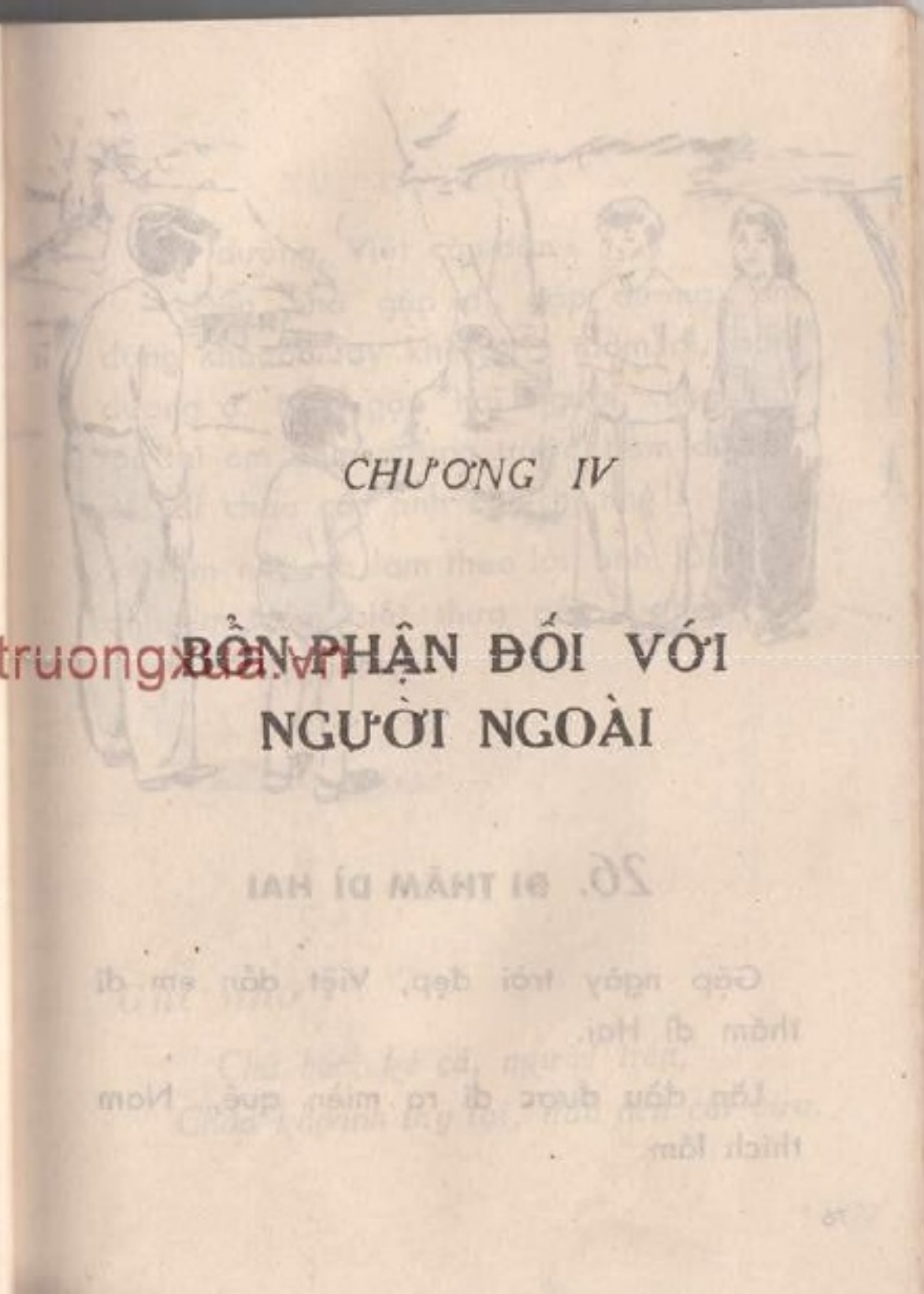
B

- a) em chào hỏi thân-mật.
- b) em chào hỏi lễ-phép.
- c) ta phải đến hoặc gửi thiệp chúc Tết thầy cũ.
- d) kính-trọng thầy cũ và giữ tình thân-ái đối với bạn cũ.
- đ) thầy và bạn cũ.
- e) thỉnh-thoảng ta gửi thư thăm hỏi.





thuongmaitruongxua.vn **BỒN PHẬN ĐỐI VỚI
NGƯỜI NGOÀI**



CHƯƠNG IV

Đ. B. THAM D. HAI

Gặp ngày trời đẹp, viết đơn em đi
thăm di Hoi.
Lần đầu được đi ra miền quê Nam
thích lắm



26. ĐI THĂM DÌ HAI

Gặp ngày trời đẹp, Việt dẫn em đi thăm dì Hai.

Lần đầu được đi ra miền quê, Nam thích lắm.

Dọc đường, Việt căn-dặn :

— «Đến nhà gặp dì, gặp dượng, em đứng khoanh tay khể cúi : bầm dì, bầm dượng ạ. Nếu gặp hai người cùng một lúc thì em bầm dượng trước, bầm dì sau. Rồi đi chào các anh các chị nhé!»

Nam nhớ và làm theo lời anh. Dì thấy anh em Nam biết thưa hỏi lễ-phép lấy làm hài lòng lắm.

Ghi nhớ :

Chú bác, kẻ cả, người trên,
Chào khoanh tay lại, đầu nèn cúi vừa.

27. GIỎ VÚ SỮA

Trời đã xế chiều. Anh em Nam xin phép
dượng và dì ra về.



Dì Hai xách ra một giỏ vú sữa. Dì
đưa cho Việt và bảo :

— «Dì có cái này gửi biểu má cháu.
Cháu cũng nói dượng và dì gửi lời thăm
ba má.»

Việt đón lấy giỏ trái cây thưa :

— «Dượng và dì cho nhiều quá, chúng
cháu xin cảm ơn.»

Nam cũng nói theo :

— «Cháu cảm ơn dì ạ !»

Hai anh em cúi chào lần nữa rồi ra xe.

Thực-hành :

Được người giúp đỡ, cho quà, em nói
cảm ơn.



28. ĐI THƯA VỀ TRÌNH

Anh em Nam đi thăm dì về. Nam thấy một chiếc xe lạ đậu trước nhà.

— «Nhà có khách anh Việt ạ!»

— «Đúng, em đi nhẹ chân nhé!»

Vào tối nhà, Nam khoanh tay cúi chào:

— «Thưa ông ạ!»

— «Thưa ba, con đã về!»

Đoạn hai anh em Nam đi thẳng vào nhà trong.

Ông khách thấy Nam còn nhỏ mà biết đi thưa về trình, nhìn theo, thầm khen:

— «Nhà này khéo dạy con.»

Ghi nhớ:

Gặp trên thì thưa, gặp dưới thì hỏi,
là giỏi là ngoan.

29. LOAN VÀ HIỀN

Có tiếng gõ cửa. Nam vội chạy ra nhìn.

—«A chị Loan, lâu lắm rồi, nay chị mới đến chơi!»

—«Kìa em Nam, chị Hiền có ở nhà không?»

—«Dạ có, mời chị vào chơi.»

Hiền nhận ra tiếng Loan, từ trong phòng Hiền vẫy và gọi Loan:

—«Loan, Loan! Vào đây! Có gì cần mà phải đến buổi trưa vậy?»

—«Lâu không gặp nhớ Hiền quá, nên giờ này mới sang đây chứ!»

Thế rồi hai người dặt tay nhau vào phòng nói chuyện vui như tết.



Thực-hành :

Gặp bạn, em chào hỏi vui-vẻ.



30. VUI QUÊN CẢ BỆNH

Mấy hôm nay Sơn nghỉ học. Nam thấy nhớ bạn. Tan học, Nam đi thẳng đến nhà Sơn.

Vừa đến nơi, Nam gặp Tuấn, anh của Sơn.

— «Chào anh ạ! Sơn đâu hở anh?»

— «Chào em, Sơn bị đau, để anh dẫn vào phòng Sơn.»

Sơn và Nam gặp nhau chuyện-trò vui vẻ, Sơn như quên cả bệnh.

Nam không dám ngồi lâu, sợ ở nhà mong và sợ bạn mệt.

— «Thôi Nam về nhé ! Chúc Sơn chóng khỏi bệnh !»

— «Cảm ơn Nam nhiều.»

Quyết-dịnh :

Em năng đi thăm bạn.

31. BÀI ÔN

Em hãy nhận kỹ năm hình vẽ và đọc năm câu ở dưới để xem câu nào hợp với hình vẽ nào thì ghi số và chữ thích hợp.

- a) Chú bác, kẻ cả, người trên, chào khoanh tay lại, đầu nên cúi vừa.
- b) Khi ai cho quà em nói cảm ơn.
- c) Gặp bạn, em chào hỏi vui-vẻ.
- d) Đến thăm bạn.
- đ) Được người giúp đỡ ta nên nói «cám ơn».



1



3



4



5



32. ĐÔI BẠN GÁI

Hiền và Loan đang trò chuyện vui-vẻ,
Nam nói:

— «Nhà có vú sữa, em mang ra đề mời
chị Loan ăn nhé?»

— «Ừ, em vào lấy đi, chị mãi chuyện
quên mất đấy!»

Nam đem vú sữa ra. Ba người vừa ăn
vừa cười giòn, quên cả giờ nghỉ trưa.

Thấy vậy, bà Trung khẽ gọi Hiền bảo:

— «Phải trọng giấc nghỉ trưa của người
khác chứ con!»

Cả ba nhớ ra và nằm nghỉ.

Quyết-dịnh:

*Em luôn luôn trọng giấc nghỉ trưa của
mọi người.*

33. MỜI VÀO

Ông Trung bị bệnh. Ông sai Việt và Nam cầm giấy đến hãng kem đánh răng để lấy hàng.

Việt dắt xe ra đi, cho Nam ngồi sau.

Đến nơi, Việt dựng xe ở ngoài cổng và dặn em đợi ở bên ngoài.

Cửa phòng hé mở. Việt gõ cửa «cộc ! cộc !»

Có tiếng vọng ra :

— «Mời vào !»

Việt vào trong độ năm phút rồi trở ra.

Nam hỏi :

— «Cửa mở sao anh không vào còn gõ làm gì ?»

Việt nói :

— «Gõ cửa trước khi vào mới đúng phép lịch-sự.»



Ghi nhớ :

Trước khi vào phòng, em nên gõ cửa.



34. MƯỢN SIÊU SẮC THUỐC

Bà Trung bảo Hiền :

— «Con sang nhà cô Năm mượn cái siêu về sắc thuốc cho ba!»

Nam đi theo chị.

Tới nhà cô Năm, Nam mau-mắn gõ cửa. Cô Năm gọi hai em vào hỏi, rồi lấy cái siêu đưa cho Hiền.

Hai em chào cô ra về. Nam vội-vã theo chị, quên khép cửa.

Hiền quay lại bảo :

— «Em khép cửa lại chứ !»

Nam làm theo lời chị. Hiền tiếp :

— «Khi ra vào nơi nào, ta nên khép cửa lại như trước!»

Quyết-dịnh :

Khi ra vào nơi nào em nhớ khép cửa để tỏ ra lịch-sự.



35. DĨA BAY CỦA AI?

Thầy có việc gấp đi khỏi lớp. Nam lấy đĩa bay nhựa tung lên trần. Chiếc đĩa bay lượn đẹp mắt.

Ông Hiệu-trưởng đi ngang trông thấy vào lớp hỏi :

— «Đĩa bay này của ai ?»

Cả lớp ngồi yên.

Ông hỏi tiếp :

— «Ai đã tung đĩa bay, hãy nhận đi!»

Nam run run đứng dậy :

— «Thưa . . . con ạ ! Xin lỗi thầy, con không dám làm thế nữa !»

Ông Hiệu-trưởng thấy Nam biết
hỏi, hỏi :

«Con biết
nhận lỗi
thầy tha, đề
giờ chơi hãy
tung nghe con!»



Quyết-dịnh :

Khi mắc lỗi, em can-dảm nhận và xin lỗi.



36. ĐI SỞ THÚ

Chúa-nhật, Việt hỏi các em :

—«Sở thú có con sư-tử mới, hai em có muốn đi coi không?»

Nam mừng quýnh hỏi ngay:

—«Đi liền hử anh?»

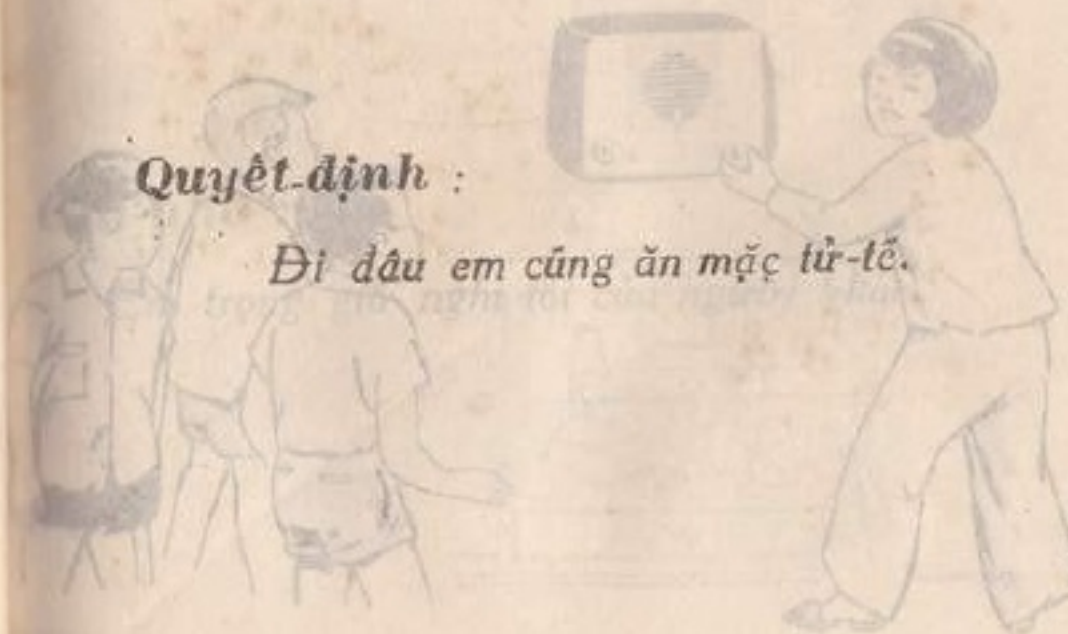
—«Khoan, phải sửa-soạn đã chứ ! Đến chỗ đông người, ta nên ăn mặc tề-chỉnh. Em vào chải đầu, thay quần áo khác và thay dép mới vào!»

Nam vâng lời anh. Một lát sau, ba anh em ăn-mặc tử-tế và chào ba, má ra đi.

Bà Trung không thấy các con ăn mặc tươm-tát có vẻ bằng lòng lắm.

Quyết-định :

Đi đâu em cũng ăn mặc tử-tế.



37. MÁY THU-THANH

Bà Trung mới mua một máy thu-thanh. Hiền và Nam thích lắm.

Tối lại, Nam mở máy nghe không chán tai. Nhất là giờ truyền-thanh tưởng cải-lương, Hiền và Nam nhái lại lời hài-hước trong vở tuồng, rồi cũng cười to.



38. BÀN TAY SẠCH LÀ BÀN TAY ĐẸP

Bỗng trong máy phát ra :

—«Bây giờ là 22 giờ. Kể từ giờ phút này, trân-trọng xin quý-vị sử-dụng máy thu-thanh hãy vặn vừa đủ nghe, để khỏi làm phiền hàng xóm đang cần yên-lặng nghỉ-ngơi.»

Hiền vội chạy lại vặn máy nhỏ bớt đi.

Ghi nhớ :

Em trọng giờ nghỉ tối của người khác.

38. BÀN TAY SẠCH LÀ BÀN TAY ĐẸP

Sáng thứ hai, thầy bảo :

— «Các em xòe tay thầy coi sáng nay các em có thơm-tát không?»



Thầy chỉ mấy em khe móng tay có đất bám dơ.

Coi tay Nam, thầy khen :

— «Móng tay em ngắn, bàn tay em sạch, đẹp lắm! Hãy giơ lên cho các bạn trông!»

Rồi thầy bảo các em khác :

— «Các em hãy cắt móng tay và giữ tay sạch sẽ như Nam. Bàn tay sạch vừa đẹp vừa được mọi người ưa.»

Ghi nhớ :

Em cắt móng tay và rửa tay sạch.

39. MÁI TÓC ĐẸP

Một hôm bà Trung cho Hiền đi chơi.

Trước khi đi, bà dạy Hiền chải đầu. Mái tóc khéo chải làm cho Hiền xinh đẹp hẳn lên.

Nam thấy vậy giễu :

—«Chị Hiền làm dáng quá ta!»



Bà Trung liền nói :

—«Chải đầu cho gọn-ghe khi ra đường là lịch-sự, đâu phải là làm dáng? Khi đi chơi các con nên chải đầu tử-tế. Để đầu tóc bù-xù là thiếu phép lịch-sự.»

Quyết-định :

Trước khi đi đâu, em nhớ chải đầu.

40. BÀI ÔN

Ghép một đoạn ở cột A với một đoạn ở cột B cho thành câu có nghĩa.



A

- 1) Trước khi vào phòng hay nhà người khác.
- 2) Khi ra khỏi phòng, khỏi cổng. . .
- 3) Khi có lỗi. . .
- 4) Giờ trưa, cũng như giờ tối. . .
- 5) Ra ngoài đường, hay đến chỗ đông người. . .



B

– em nhớ khép cửa lại như trước.



– em sẵn-sàng nhận và nói «xin lỗi».

– em gõ cửa.

– em nên mặc lành-lặn và sạch-sẽ.

– em phải trọng sự nghỉ-ngơi của mọi người.





41. SANG ĐÒ

Ăn-mặc tử-tế, Việt, Hiền và Nam đi chơi.

Xuống đò để qua Sài-gòn, ba anh em ngồi vào một băng (1).

Máy nỏ, đò rời bến. Bỗng Nam đứng dậy, định ra ngoài cửa đò.

Việt níu tay Nam lại, hỏi :

— «Em đi đâu ?»

— «Em ra ngắm sông.»



Việt nói :

— «Đi đò, em nên ngồi yên, đừng làm rộn người ta. Rủi-ro, em trật chơn té xuống sông càng nguy-hiêm.»

Thực-hành :

Đi đò, em ngồi yên chỗ.



42. CÁI GIỎ XÁCH

Đò cặp bến Sài-gòn, Việt, Hiền, Nam lên bờ.

Thấy cảnh phố rộn-rịp, Nam vội kéo tay Hiền bước xuống đường.

Việt liền bảo :

— «Hãy đi theo lề mặt, đến chỗ lán trắng mới qua được.»

Hiền và Nam đi theo anh.

Nam thấy gì lạ cũng gọi Hiền chỉ-trỏ. Bỗng Nam đụng phải một bà đi đường, làm rách cái giỏ xách.

Hiền vội lượm cái giỏ lên, nói :
— «Xin lỗi bà, em cháu vô ý...!»

Việt nghiêm nét mặt bảo Nam :

— «Ra đường, em phải đi đứng nghiêm-chỉnh mới được.»



Thực-hành :

Ra đường, em đi đứng nghiêm-chỉnh.



43. MỘT ĐÁM MA NGHÈO

Đang đi, bỗng Việt, Hiền và Nam trông thấy một đám ma từ đầu đường quẹo lại. Một chiếc xe bò đôi chở cái quan-tài. Lơ-thơ mấy thân-nhân theo sáu.

Việt đứng thẳng, dõ nón chào.
Thấy vậy, Hiền và Nam cũng đứng nghiêm, cúi đầu.

Trong lúc đó, có mấy đứa trẻ chạy theo la to :

— «Ê ! Đám ma nghèo !... Đám ma nghèo ...!»

Khi đám ma qua khỏi, Việt nói:
— «Các em giỏi lắm ! Ta nên chào đám ma, để tỏ lòng kính-trọng người chết.»

Quyết-định :

Khi gặp đám ma, em đứng lại chào.

44. NHƯỜNG CHỖ

Đi đến trạm xe buýt, Việt, Hiền, Nam đứng chờ.

Xe tới, ba anh em bước lên. Xe chỉ còn một chỗ trống. Việt bảo hai em ngồi xuống kẻo té.



Xe chạy một quãng rồi ngừng lại ở trạm khác. Một bà lão lụm-cụm (1) bước lên.

Việt đứng gần cửa, đưa tay dắt bà lão. Hiền nhìn thấy, kéo Nam đứng dậy, nói :

— « Mời bà ngồi. Chúng cháu đứng được . . . »

Bà lão nói :

« Cảm ơn các cháu lắm! »

Thực-hành :

Trên xe, em nhường chỗ cho người già yếu.

(1) lụm khom



45. NƠI PHÒNG ĐỢI

Xe buýt ngừng ở trạm chót gần nhà ga Sài-gòn.

Sẵn dịp, Việt dẫn Hiền và Nam vào xem nhà ga.

Hành-khách chờ xe thật đông. Có vài người đàn bà nằm choán cả một cái băng dài.

Bỗng một trật-tự-viên đến nói lớn :

— «Máy bà ngồi dậy đi, để chỗ cho người khác ngồi với chứ !»

Nhân đó, Việt bảo hai em :

— «Tại phòng đợi nhà ga, ta chớ nằm hoặc đồ choán cả ghế. Ta nên chừa chỗ cho người khác mới phải.»

Thực-hành :

Đến nhà ga, em giữ trật-tự và dành chỗ cho người khác.



46. CẤM HÚT THUỐC

Ra khỏi nhà ga, Việt, Hiền, Nam đi thẳng đến rạp chớp bóng.

Khách đông, Việt phải xếp hàng để mua vé.

Ba anh em vừa vào chỗ ngồi thì đèn tắt. Hàng chữ « CẤM HÚT THUỐC » to tướng hiện ra trên màn ảnh.

Nam vụt gọi to :

— «Sao lại cấm hút thuốc hử anh ?»

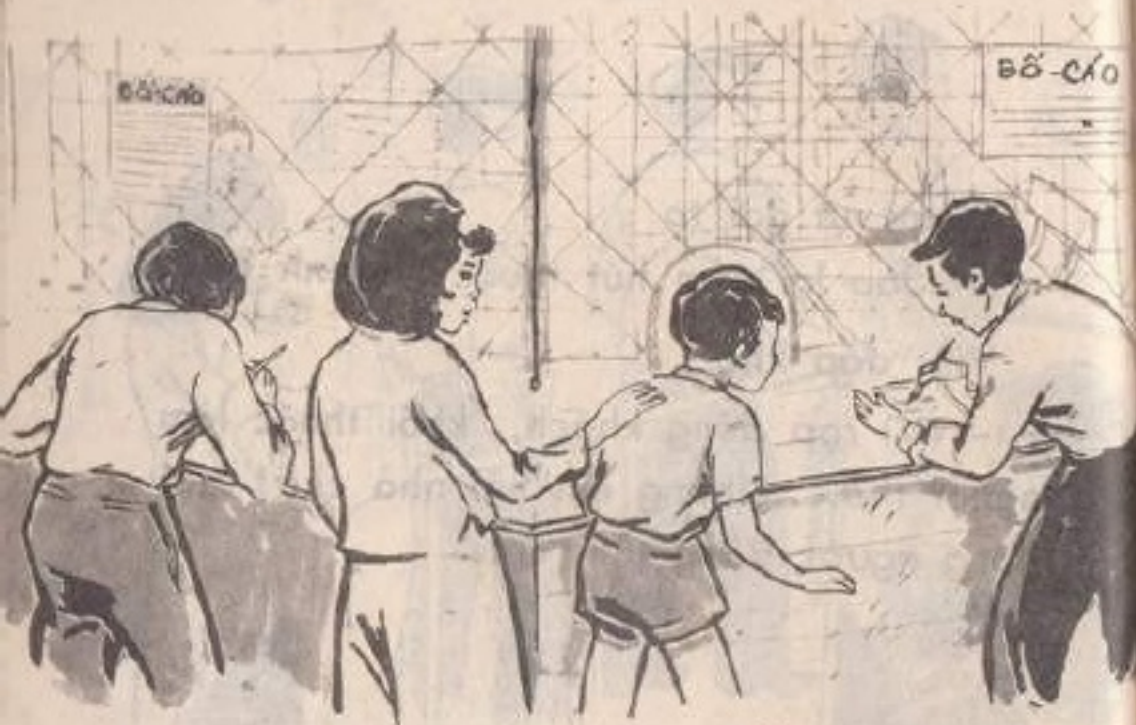
Việt đáp khẽ :

— «Vì rạp đông khách, khói thuốc làm nghẹt thở... Nhưng em nói nhỏ chứ! Nơi đông người, đừng làm ồn.»



Thực-hành :

Trong rạp hát, em ngồi yên chỗ và giữ im-lặng.



thuongmaitruongxua.vn

47. ĐẾN SỞ BƯU-ĐIỆN

Nhân tiện đi Sài-gòn, Việt dẫn Hiền và Nam ghé sở Bưu-diện để gửi thư.

Việt đang đề bao thư trên một cái kệ. Trong lúc đó, Nam tò-mò nhìn sang một người đang viết ở kệ bên cạnh. Thấy thế, Hiền kéo Nam bảo:

— «Đừng ngó như vậy, bất-lịch-sự lắm!»

Viết xong, Việt mua tem dán vào bao thư. Việt xé cái rìa tem để bên cạnh, Nam đưa tay toan gạt xuống đất. Việt chặn lại, bảo:

— «Em đem bỏ vào giỏ kẽm đằng kia. Ta nên giữ nơi công-sở cho sạch-sẽ.»



Thực-hành:

Em giữ nơi công-sở cho sạch-sẽ.

48. CÂY MÙA XUÂN

Tết đến, nhà trường tổ-chức «Cây Mùa Xuân» để phát quà cho những học-sinh nghèo học giỏi.

Thầy giáo lớp Nam dặn:

—«Ngày mai đến dự lễ, các em phải ăn mặc lành-lặn và sạch-sẽ. Nhớ đừng chen-lấn hoặc làm ồn-ào.»



Sáng hôm sau, học-sinh toàn trường đứng xếp hàng ngay-ngắn xung-quanh cây vú sữa to trong sân trường.

Trên các cành cây có treo nhiều gói quà Tết.

Ở hàng ba, quan-khách ngồi chỉnh-tề trên mấy hàng ghế, lắng nghe học-sinh ca hát giúp vui. Một vị khế nói:

—«Học-sinh trường này ngoan quá..., dự lễ đông vậy mà vẫn giữ được trật-tự.»

Quyết-định:

Khi đi dự lễ, em ăn mặc tề-chỉnh và giữ trật-tự.



49. TẠI BẾN XE

Hôm nay, Việt và hai em về thăm bà ngoại.

Tại bến xe, ba anh em đứng chờ giờ xe chạy. Bỗng Nam hỏi:

— «Anh Hai, đi tiểu ở đâu?»

Việt nhìn quanh, rồi nói:

— «Em đi theo anh.»

Việt dẫn Nam vào một quán ăn, mua mấy cái bánh làm quen, đề xin cho em ra nhà vệ-sinh đi tiểu.

Khi trở ra xe, Nam ăn bánh liệng giấy

xuống đất. Việt nói:

— «Em đừng xả rác như thế. Hãy đem bỏ vào thùng ở góc cây kia!»

Quyết-dịnh:

Em giữ nơi công-cộng cho sạch-sẽ.



50. BINH-SĨ CHÀO CỜ

Đến quê ngoại, Việt, Hiền và Nam xuống xe đi bộ về nhà bà.

Vừa tới trước một đồn binh, ba anh em thấy các binh-sĩ đang sửa-s soạn chào cờ.

Việt ra hiệu cho hai em đứng lại.
— «Nghiêm! Súng chào... bắt!»
Tức khắc, Việt dỡ nón và đứng thẳng người.

Thấy binh-sĩ chào có súng oai-vệ, Nam nói với Hiền:

«Oai quá chị há!»
— «Suyt...!»

Chào cờ xong, Hiền bảo Nam:

— «Khi chào cờ, em nên đứng nghiêm-chỉnh và giữ im-lặng.»

Thực-hành :

Khi chào cờ, em đứng nghiêm-chỉnh.



51. LÍNH THỔI KÈN

Nghe chị Hiền bảo chào cờ phải nghiêm chỉnh, Nam nói :

— «Dạ, em biết!»

Rồi Nam lại tiếp:

— «Đây chị, ở trường chúng mình lúc chào cờ thì ca, ở đây lính thổi kèn, nhưng

đều không hay bằng quốc-ca ở ra-dô mỗi buổi sáng.»

Hiền nói:

— «Dĩ nhiên là nhạc ở ra-dô hay hơn rồi! Nhưng em chớ lầm: nhạc ở ra-dô gọi là quốc-thiệu (1), còn chúng ta hát quốc-ca (2).»

Nam hỏi:

— «Vậy ta chào quốc-ca hay quốc-thiệu?»

— «Chào cả hai. Khi nghe quốc-ca hay quốc-thiệu, ta đều phải đứng nghiêm chỉnh.»

Thực-hành:

Khi nghe quốc-ca hay quốc-thiệu, em đứng chào nghiêm-chỉnh.

(1) điệu nhạc của quốc ca.

(2) lời ca của quốc thiệu.



52. «XIN VẮN TẮT VÀ RÕ RÀNG»

Nam theo anh đi xin sao-lục khai-sanh.
Đến trước bàn giấy hộ-tịch, Việt thấy đã
có nhiều người đang ngồi chờ.

Nam hỏi:

— «Vào xin mau đi anh!»

Việt ghé vào tai Nam nói:

— «Khoan, phải chờ các cô bác đến
trước xin xong đã, rồi mới tới phiên mình.»

Nam nhìn lên tường thấy một bảng đề:

— «Xin Vắn Tắt và Rõ Ràng.»

Nam liền hỏi:

— «Bảng kia nói gì thế anh Hai?»

Việt đáp:

— «Người ta dặn mình đến công-sở phải
nói ngắn và dễ hiểu để khỏi mất thời-giờ.»

Quyết-dịnh:

Khi đến công-sở, em nói-năng lễ-độ
và rõ-ràng.

53. BÀI ÔN

Mỗi hàng chữ dưới đây hợp với một hình vẽ.

Hãy chọn hàng chữ thích-hợp với hình vẽ rồi viết vào tập theo thứ-tự mỗi hình:

- Nhường chỗ cho người già yếu.
- Ngồi yên chỗ.
- Đi đứng nghiêm-chỉnh.
- Giữ trật-tự.
- Xếp hàng lấy vé.
- Nói rõ-ràng và lễ-độ.
- Cúi đầu chào.
- Dỡ nón, đứng nghiêm.



3



4



5



6



2

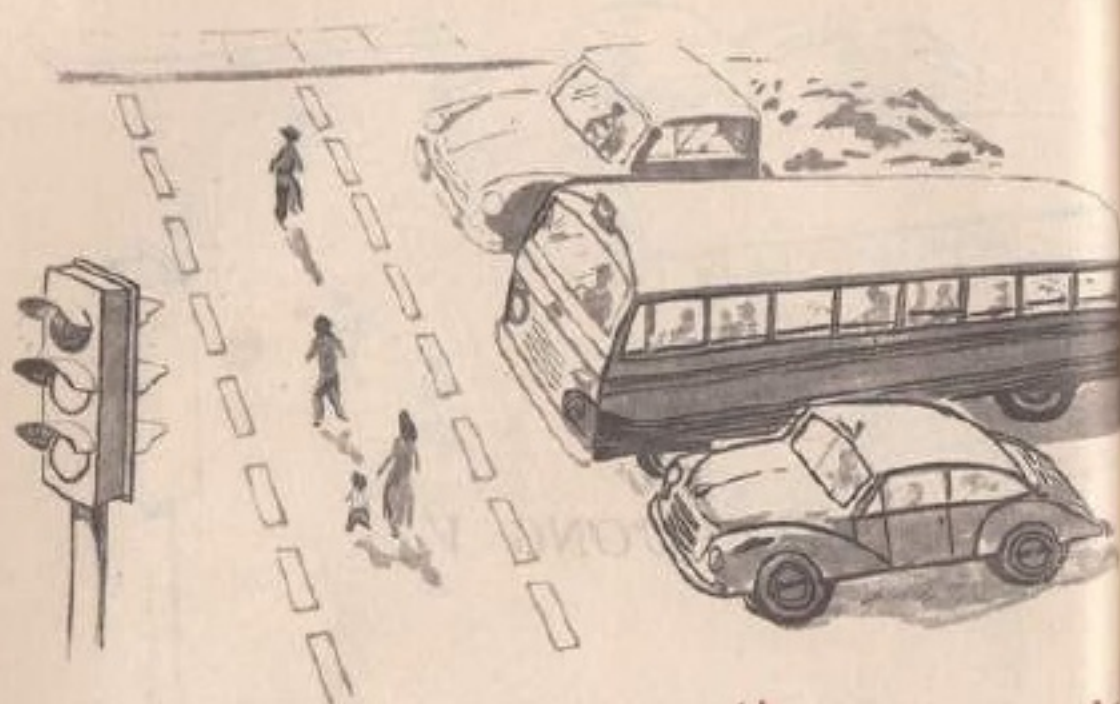




CHƯƠNG V

KHI ĐI ĐƯỜNG

Việt Hiền, Nam đi xe buýt. Bên một
ngõ tư, xe bỗng ngừng lại.
Ngạc nhiên, Nam hỏi Việt:
— Sao xe không chạy nữa hả anh?
Việt cười, chỉ cây đèn xanh đỏ, đáp:
— Vì đèn đỏ kia...
— Nhưng đèn có gì lạ...
Đúng là đèn đỏ, nhưng...



54. ĐÈN XANH, ĐÈN ĐỎ

Việt, Hiền, Nam đi xe buýt. Đến một ngã tư, xe bỗng ngừng lại.

Ngạc-nhiên, Nam hỏi Việt:

— «Sao xe không chạy nữa hở anh?»

Việt cười, chỉ cây đèn xanh đỏ, đáp:

— «Vì cái đèn đỏ kia...»

— «Nhưng đâu có ai ra lệnh?»



— «Đó là luật chung. Đèn đỏ bật, xe phải ngừng. Chút nữa đèn sang màu xanh, xe lại chạy.»

Bỗng đèn xanh bật, xe từ-từ chạy.

Nam reo lên:

— «A..., em biết rồi: đèn xanh xe chạy, đèn đỏ xe ngừng.»

Ghi nhớ:

Đèn xanh xe chạy, đèn đỏ xe ngừng.



55. ĐÈN VÀNG

Xe buýt chạy gần tới một ngã tư khác, Nam có ý-định nhìn cây đèn xanh đỏ. Nhưng bây giờ, Nam nhận thấy đèn chớp màu vàng.

Lấy làm lạ, Nam hỏi Việt :

— «Sao đèn lại màu vàng hử anh ?»

Việt nói :

— «A, còn có đèn màu vàng nữa. Đèn vàng chớp, ra hiệu cho xe chạy chậm lại.»

Nam khen :

— «Hay quá anh há!»

— «Đúng thế, đèn vàng giúp tài-xế sửa-sọan cho xe ngừng, tránh thắng gấp nguy-hiểm.»

Ghi nhớ :

Đèn vàng ra hiệu cho tài-xế sửa-sọan ngừng xe.



56. NHỮNG LẦN SƠN TRẮNG

Đèn vàng chớp rồi đèn đỏ bật. Xe ngừng hẳn.

Nhìn phía trước xe, thấy người ta lũ lượt đi ngang, Nam hỏi chị Hiền :

— «Người ta đi đâu đông thế, chị ?»

Hiền đáp :

— «Họ băng qua đường đấy.»

Có mấy người đi ngoài làn sơn trắng ; cảnh-sát-viên đứng gác trông thấy, liền huyt còi và đưa tay ra hiệu. Tức thì, những người ấy vội chạy vào làn sơn. Thấy vậy, Nam hỏi :

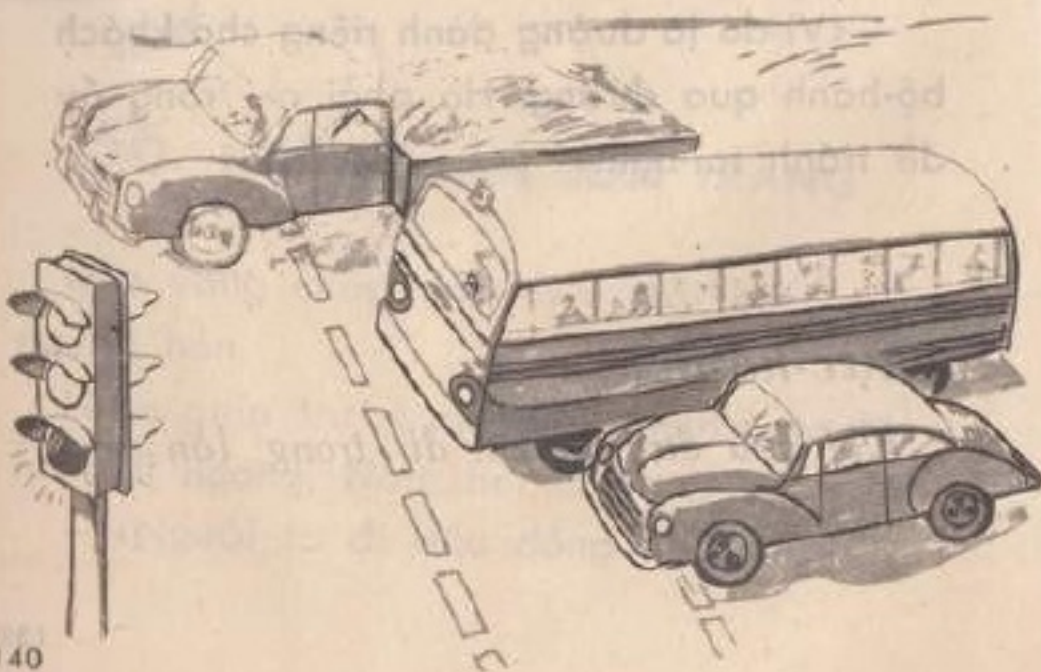
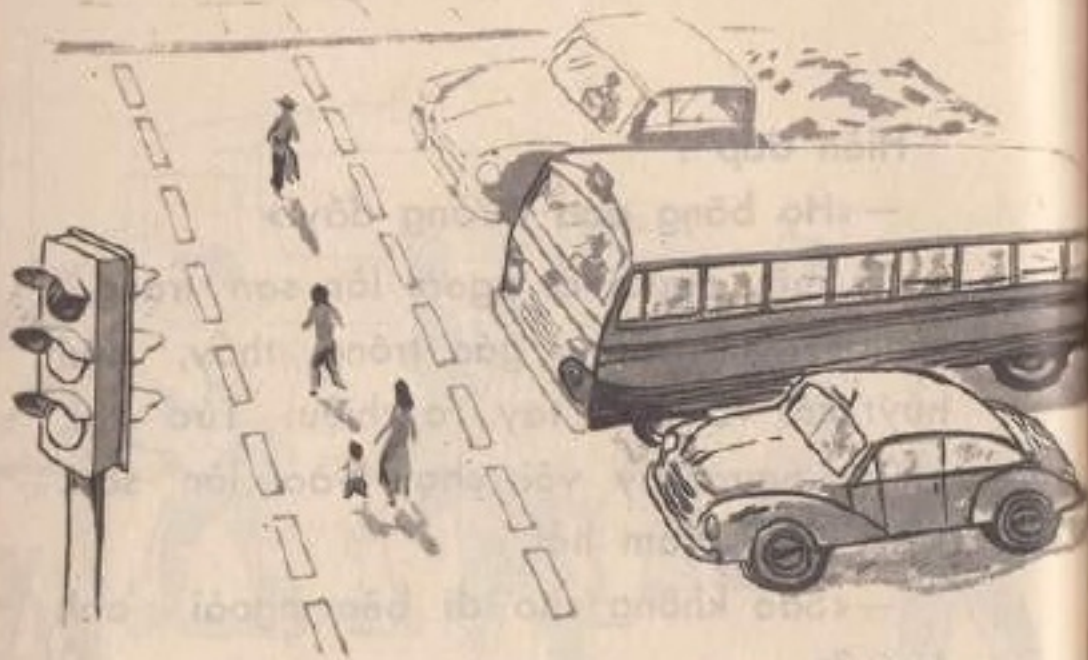
— «Sao không cho đi bên ngoài, anh Hai ?»

Việt đáp :

— «Vì đó là đường dành riêng cho khách bộ-hành qua đường. Họ phải đi trong ấy để tránh tai-nạn.»

Thực-hành :

Khi qua đường, em đi trong làn sơn trắng.



57. BÀI ÔN

KHUYẾN NGƯỜI ĐI ĐƯỜNG

Thị-thành là chốn văn-minh,
Ra đường phải nhớ giữ-gìn luật đi.
Đèn xanh, đèn đỏ nói gì ?
Trông đèn đỏ sáng, xe thì dừng ngay.
Đèn xanh, xe chạy nổi dài,
Người đi vạch trắng sang ngay bên lề.
Thị-thành có khác miền quê ;
Người đi nhớ lấy đi về bình-an.





CHƯƠNG VI

TỔ-CHỨC HÀNH-CHÁNH



58. TRÌNH VỚI TRƯỞNG-ẤP

Ông Tư lên thăm ông bà Trung.

Việt mang thẻ căn-cước của chú Tư đến trình với ông Trưởng-ấp. Nam xin đi theo anh.

Ông Trưởng-ấp vui-vẻ nói :

— «Cháu đến cho tôi biết ngay như thế này là tốt lắm. Tôi sẽ ghi tên ông Tư vào sổ kiểm-soát. Như thế, chúng ta tránh được những sự phiền-phức có thể xảy ra trong thời-gian ông Tư ở chơi nơi đây.»

Trên đường về, Nam hỏi :

— «Ông Trưởng-ấp là ai thế, anh Hai?»

— «Ông Trưởng-ấp là người đứng đầu trong ấp để giúp việc cho dân.»



Ghi nhớ :

Ở thôn-quê, người đứng đầu một ấp là trưởng-ấp.



59. XIN GIẤY DI-CHUYỂN

Ông bà Trung mới mua một căn nhà tại Sài-gòn để tiện việc buôn-bán.

Sắp dọn nhà đi, ông Trung bảo Việt đến Hội-đồng-xã xin giấy di-chuyển. Nam cùng đi với anh.

Tại trụ-sở Hội-đồng-xã, Việt trình giấy với ông Hội-viên cảnh-sát.

Ông ký tên rồi nói:

— «Chú hãy đem qua ông Đại-diện-xã chứng-nhận nữa.»

Xong, hai anh em ra về. Nam hỏi:

— «Hội-đồng-xã có hai người thôi hở anh?»

Việt đáp:

— «Không, lúc nãy chúng ta chỉ gặp ông Đại-diện-xã và Hội-viên cảnh-sát. Hội-đồng-xã còn có Hội-viên hộ-tịch, Hội-viên tài-chánh và Hội-viên thanh-niên nữa.»

Ghi nhớ :

Hội-đồng-xã đứng đầu một xã; xã do nhiều ấp hợp thành.

60. BÀI ỔN

A – Câu hỏi :

1. – Em ở ấp nào?
2. – Người đứng đầu một ấp gọi là gì?
3. – Nhiều ấp hợp lại thành gì?
4. – Đứng đầu một xã có cơ-quan nào?
5. – Em hãy kể 4 nhân-viên Hội-đồng xã.

thuongmaitruongxua.vn

ĐI. KHOM VÀ LIEN-GIA

B – Vẽ lược-đồ sau đây vào tập :



61. KHÓM VÀ LIÊN-GIA

Hôm dọn nhà về Sài-gòn, ông Trung đến thăm ông Liên-gia-trưởng để hỏi về những điều phải khai-trình. Nam đi theo cha.



Ông Liên-gia-trưởng ký vào giấy rồi nói:
— «Xin mời ông đến ông Trưởng-khóm
nữa.»

Ông Trung cảm ơn rồi sang bên ông Trưởng-khóm ở gần đấy.

Nam khẽ hỏi cha:

— «Khóm là gì hở ba?»

Ông Trung đáp:

— «Khoảng năm nhà hợp thành một liên-gia; nhiều liên-gia hợp thành một khóm. Người đứng đầu khóm là một Trưởng-khóm.»

Ghi nhớ :

Năm nhà hợp thành một liên-gia, nhiều liên-gia hợp thành một khóm.



62. TRÌNH GIẤY KHAI GIA-ĐÌNH

Dọn về nhà mới xong, ông Trung sai Việt đến văn-phòng phường-trưởng nơi nhà mới để trình giấy khai gia-đình.

Nam tò-mò hỏi :

—«Thưa ba, ông Phường-trưởng là ai vậy?»

Ông Trung đáp :

—«Ở Đô-thành, nhiều khóm hợp thành một phường, có ông Phường-trưởng đứng đầu.»

Nam lại hỏi Việt:

—«Sao phải trình tờ khai gia-đình hở anh?»

Việt đáp :

—«Đề ông Phường-trưởng biết gia-đình chúng ta mới đến ở phường này và ghi vào sổ kiểm-soát.»

Ghi nhớ :

Nhiều khóm hợp thành một phường, đứng đầu là một Phường-trưởng.



63. VĂN-PHÒNG PHƯỜNG-TRƯỞNG

Nam theo Việt đến văn-phòng phường-trưởng.

Đây là một căn nhà ở mặt lộ, bên ngoài có biển đề:

«VĂN-PHÒNG PHƯỜNG CƯ-XÁ ĐÔ-THÀNH»

Trong phòng, ông Phường-trưởng ngồi ở bàn giữa; hai bên có bàn dành cho thư-ký và cảnh-sát-viên.

Việt lễ-phép chào ông Phường-trưởng và trình giấy.

Ông Phường-trưởng mời Việt ngồi rồi cầm giấy xem đề ghi vào sổ.

Một lát, ông trả giấy cho Việt.

Hai anh em chào ông ra về. Nam nói:

— «Ông Phường-trưởng làm việc mau quá nhỉ?»

Ghi nhớ:

Ông Phường-trưởng lo việc kiểm-soát dân-chúng trong phường.



64. BÀI ÔN

Đọc kỹ hai câu ở phần B, chọn một câu đúng để trả lời cho một câu hỏi ở phần A.

A

B

Thế nào là một liên-gia? 1) Một liên-gia là một dãy nhà liền với nhau.

2) Một liên-gia gồm năm gia đình liền nhau, đứng đầu có một Liên-gia-trưởng.

Thế nào là một khóm? 1) Khóm là nhiều liên-gia ở đô-thị hợp thành, đứng đầu là một Trưởng-khóm.

2) Khóm là ba bốn phố hợp lại để lo việc ích chung.

Thế nào là một phường? 1) Phường là nhóm người cùng một nghề, họp nhau để buôn-bán.

2) Phường là nhiều khóm hợp lại, có Phường-trưởng đứng đầu.

MỤC-LỤC

Chương I : RÈN LUYỆN TÍNH TỐT

1. Gặp lại các bạn	Trang 20
2. Văn xích-lô	23
3. Bất thường	24
4. Sơn tập đọc	26
5. Làm hư viết máy	28
6. Xé vở	30
7. Tám giấy bạn khen	32
8. Thành công	34
9. Bài ôn	36

Chương II : BÓN-PHẬN TRẺ TRONG GIA-ĐÌNH

10. Về quê thăm chú thím	40
11. Ba má giúp đỡ thím	42
12. Bị mưa	44
13. Vá áo cho em	46
14. Lòng thảo đối với anh	48
15. Đứt tay	50
16. Nuôi em	52
17. Vội về	54
18. Bài ôn	56

Chương III : BÓN-PHẬN TRẺ Ở HỌC-ĐƯỜNG

19. Tình bạn	60
20. Hiểu lầm	62
21. Gặp thầy cũ	64

22. Gặp bạn cũ	66
23. Thăm thầy cũ	68
24. Cậu bé bán báo	70
25. Bài ôn	72

Chương IV : BÓN-PHẬN ĐỐI VỚI NGƯỜI NGOÀI

26. Đi thăm dì Hai	76
27. Giỏ vú sữa	78
28. Đi thưa về trình	80
29. Loan và Hiền	82
30. Vui quên cả bệnh	84
31. Bài ôn	86
32. Bài bạn gái	88
33. Mời vào	90
34. Mượn siêu sức thuốc	92
35. Dĩa bay của ai ?	94
36. Đi sở thú	96
37. Máy thu-thanh	98
38. Bàn tay sạch là bàn tay đẹp	100
39. Mái tóc đẹp	102
40. Bài ôn	104
41. Sang đồ	106
42. Cái giỏ xách	108
43. Một đám ma nghèo	110
44. Nhường chỗ	112
45. Nơi phòng đợi	114
46. «Cắm hút thuốc»	116
47. Đến sở Bưu-điện	118
48. Cây Mù Xưa	120
49. Tại bến xe	122

50. Binh-sĩ chào cờ 37
 51. Linh thời kèn 37
 52. «Xin vãn-tất và rõ-ràng» 37
 53. Bài ôn 37

Chương V : KHI ĐI ĐƯỜNG

54. Đèn xanh, đèn đỏ 37
 55. Đèn vàng 37
 56. Những làn sơn trắng 37
 57. Bài ôn 37

Chương VI : TỔ-CHỨC HÀNH-CHÁNH

58. Trình với Trưởng-ấp 37
 59. Xin giấy di-chuyển 37
 60. Bài ôn 37
 Khóm và liên-gia 37
 62. Trình giấy khai gia-đình 37
 63. Văn-phòng Phường-trưởng 37
 64. Bài ôn 37

thuongmaitruongxua.vn

NHÂN-DÂN HOA-KỲ
với sự hợp-tác của
BỘ GIÁO-DỤC
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
thân tặng
các trường Tiểu-học Việt-Nam

In tại nhà in TIẾN-HÓA
164, Võ-Tánh
SAIGON

SÁCH NÀY TẶNG,
KHÔNG BÁN